

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST

Ngày: 28/10/2020

V/v tranh chấp: Hợp đồng tín  
dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Hùng Tự;

2. Bà Khuất Thị Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2020/TLST-DSTC ngày 09 tháng 6 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T chi nhánh Hà Giang.

Địa chỉ: tổ 09, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Quang D - Giám đốc chi nhánh

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Trung T - Phó giám đốc chi nhánh; Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quyết T

Địa chỉ: Tổ 10, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 5 năm 2020 và các Bản tự khai trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng T chi nhánh Hà Giang bà Nguyễn Thị Trung T trình bày:

Ngày 24/4/2018, Ngân hàng T chi nhánh Hà Giang (viết tắt là BIDV Hà Giang) đã ký hợp đồng tín dụng (Viết tắt là HĐTD) số 01/2018/8395714/HĐTD với anh Nguyễn Quyết T, trú tại: Tổ 10, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Theo đó, BIDV Hà Giang cho anh T vay khoản tiền là: 150.000.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi triệu

đồng); phương thức vay: Tín chấp qua lương; mục đích vay: Tiêu dùng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất vay trong hạn: 12,5%/năm ( được áp dụng tới ngày 01/10/2018, sau đó được điều chỉnh 6 tháng/lần vào ngày mùng 01 của kỳ điều chỉnh theo thông báo lãi suất của BIDV Hà Giang tại thời điểm điều chỉnh); lãi suất nợ quá hạn: Áp dụng đối với nợ gốc là 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi chậm trả: 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả nhưng tối đa không quá 2.000.000<sup>d</sup>/lần chậm trả lãi.

Sau khi vay nợ, anh T đã trả nợ đúng cam kết của hợp đồng đến tháng 11/2019, anh T đã không trả nợ theo như thỏa thuận.

Do anh Nguyễn Quyết T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với BIDV Hà Giang, thường xuyên để nợ quá hạn phải chuyển sang nợ xấu. BIDV Hà Giang đã nhiều lần điện thoại đôn đốc, mời làm việc để yêu cầu anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh T không hợp tác với ngân hàng, không nghe điện thoại, không đến làm việc đã bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không thông báo cho ngân hàng, trốn tránh trách nhiệm trả nợ.

Dư nợ gốc tính đến hết ngày 27/10/2020 là: 94.400.000<sup>d</sup>, nợ lãi: 10.816.986<sup>d</sup>. Tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 27/10/2020 mà anh Nguyễn Quyết T phải trả cho Ngân hàng là 105.216.986<sup>d</sup> (Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm tám sáu đồng).

Yêu cầu anh T tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/8395714/HĐTD ngày 24/4/2018 kể từ ngày tiếp theo (28/10/2020) đến khi anh T trả hết nợ gốc cho BIDV Hà Giang.

Tòa án nhân dân thành phố H đã tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đầy đủ nhưng anh T vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, anh T có mặt và có ý kiến: Anh xác nhận có vay tiền tại BIDV Hà Giang đúng như trình bày của đại diện BIDV Hà Giang. Tuy nhiên, do làm ăn thua lỗ nên anh chưa trả được nợ theo như thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Nay anh đề nghị ủy quyền cho BIDV Hà Giang thanh toán số tiền chi trả bảo hiểm xã hội một lần tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang (chưa xác định được cụ thể số tiền, thời hạn thanh toán), còn lại anh cam kết mỗi tháng trả 2.500.000<sup>d</sup> cho BIDV Hà Giang cho đến khi hết nợ.

Đại diện BIDV Hà Giang nhất trí với phương án trả nợ trên của anh T. Do anh T chưa biết số tiền mà anh ủy quyền cho BIDV thanh toán cụ thể là bao nhiêu nên không đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa, việc thỏa thuận giữa hai bên để đảm bảo cho việc thi hành án.

\* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, trốn tránh không đến tham gia tố tụng trong suốt quá trình tòa án giải quyết vụ án, có mặt tại phiên tòa, vi phạm khoản 15,16 Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39, Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, 282, Điều 357, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của BIDV Hà Giang về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh Nguyễn Quyết T.

Buộc anh Nguyễn Quyết T phải trả cho BIDV Hà Giang số tiền gốc là: 94.400.000<sup>d</sup>, nợ lãi: 10.816.986<sup>d</sup>. Tổng cộng: 105.216.986<sup>d</sup> (Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm tám sáu đồng). Tuyên buộc anh T còn phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản nợ gốc theo mức thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 27/10/2020 cho đến khi trả xong nợ gốc cho Ngân hàng.

\* Về án phí:

- Buộc anh Nguyễn Quyết T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ tranh chấp: Người khởi kiện yêu cầu buộc người vay tiền phải trả khoản nợ đã vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[3] Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 24/4/2018, BIDV Hà Giang đã ký HĐTD số 01/2018/8395714/HĐTD với anh Nguyễn Quyết T, trú tại: Tổ 10, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Theo đó, BIDV Hà Giang cho anh T vay khoản tiền là: 150.000.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi triệu đồng); phương thức vay: Tín chấp qua lương; mục đích vay: Tiêu dùng; Thời hạn vay 60 tháng; Lãi suất vay trong hạn: 12,5%/năm ( được áp dụng tới ngày 01/10/2018, sau đó được điều chỉnh 6 tháng/lần vào ngày mùng 01 của kỳ điều chỉnh theo thông báo lãi suất của BIDV Hà Giang tại thời điểm điều chỉnh); lãi suất nợ quá hạn: Áp dụng đối với nợ gốc là 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi chậm trả: 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả nhưng tối đa không quá 2.000.000<sup>d</sup>/ lần chậm trả lãi. Sau khi vay vốn tại Ngân hàng, anh T đã trả được một phần gốc, lãi của hợp đồng. Toàn bộ khoản vay trên đã quá hạn từ tháng 11/2019. BIDV Hà Giang đã nhiều lần liên lạc bằng điện thoại, yêu cầu anh T đến làm việc nhưng anh T không đến, đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, trốn tránh trách nhiệm trả nợ, không báo cho Ngân hàng biết nơi cư trú mới. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay quy định tại hợp đồng tín dụng, ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ là có căn cứ theo quy định tại Điều 280, 282, 288, Điều 357, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Do vậy buộc anh Nguyễn Quyết T phải trả nợ cho BIDV Hà Giang số tiền gốc còn nợ, lãi suất trong hạn, lãi suất nợ quá hạn tính đến hết ngày 27/10/2020 theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/8395714/HĐTD ngày 24/4/2018, cụ thể như sau: Tổng cộng số tiền gốc phải trả là: 94.400.000<sup>d</sup>; nợ lãi: 10.816.986<sup>d</sup>; tổng cộng là 105.216.986<sup>d</sup> (Một trăm linh năm triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm tám sáu đồng).

[5] Anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc: 94.400000<sup>d</sup> (Chín tư triệu bốn trăm nghìn đồng) cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

[6] Về việc anh Nguyễn Quyết T đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về việc anh T ủy quyền cho BIDV Hà Giang được thanh toán Bảo hiểm xã hội một lần tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang, thấy rằng: Tại phiên tòa, nguyên đơn đại diện BIDV Hà Giang có nộp cho Tòa án một văn bản thỏa thuận về việc anh T ủy quyền cho BIDV Hà Giang được thanh toán chế độ bảo hiểm xã hội thôi việc một lần tại Bảo hiểm xã hội Hà Giang nhưng không xác định được thời điểm thanh toán, số tiền thanh toán nên Hội đồng xét xử không xem xét ghi nhận này, việc thỏa thuận giữa hai bên chỉ để đảm bảo cho việc thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí: Bị đơn anh Nguyễn Quyết T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39, Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, 282, Điều 357, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T Chi nhánh Hà Giang về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh Nguyễn Quyết T.

Buộc anh Nguyễn Quyết T - Địa chỉ cuối cùng: Tổ 10, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang phải trả cho Ngân hàng T chi nhánh tỉnh Hà Giang số tiền nợ gốc là: 94.400.000<sup>d</sup>; nợ lãi: 10.816.986<sup>d</sup>; tổng cộng là 105.216.986<sup>d</sup> (Một trăm linh năm triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm tám sáu đồng).

Kể từ ngày 28/10/2020 bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc: 94.400.000<sup>d</sup> (Chín tư triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

2. Về án phí:

- Buộc anh Nguyễn Quyết T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.260.000<sup>d</sup> (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- Trả lại cho Ngân hàng T chi nhánh Hà Giang số tiền: 2.611.000<sup>d</sup> (Hai triệu sáu trăm mười một nghìn đồng chẵn) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai số 0002159 ngày 09/6/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự;
- THA;
- Lưu.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Kim Quy**